

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/DSST

Ngày: 21/11/2019

"V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự"

:

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Anh Phong – bà Trần Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên
tòa: bà Hoàng Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh xét
xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 185/2019/TLST-DS ngày 26/09/2019 về
"Tranh chấp hợp đồng dân sự".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXX-ST, ngày 08 tháng 11 năm
2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Dương Đức Ch, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm 7, xã H Th, huyện H Ng, Nghệ An

Ông Chuyên có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Công ty TNHH Đ

Địa chỉ: khối X, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: ông Đặng Thành Đ – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Đặng Đình V – Phó giám đốc

Ông Vinh có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên toà
hôm nay nguyên đơn (ông Dương Đức Ch) trình bày:

Tháng 01/ 2017 ông Dương Đức Ch có ký hợp đồng thi công công trình xây dựng
tòa nhà 08 tầng cho công ty TNHH Đ theo Hợp đồng thi công xây dựng số
01/2017/HĐXD ngày 26/01/2017 và Hợp đồng thi công xây dựng số 03/2017/HĐXD

ngày 06/02/2017, Phụ lục hợp đồng số 01/2017/PLHĐ ngày 24/08/2017 và Phụ lục hợp đồng số 02/2017/PLHĐ ngày 13/12/2017. Sau khi hoàn thành hợp đồng, hai bên đã hoàn thành thủ tục nghiệm thu và giá trị thanh toán. Sau khi hoàn tất giá trị hợp đồng, xác định thiệt hại, trừ các khoản thiệt hại do lỗi phía bên ông Dương Đức Ch và ông Dương Đức Ch đã chấp nhận bồi thường theo biên bản xử lý vi phạm hợp đồng. Nay công ty TNHH Đ còn nợ ông Dương Đức Ch số tiền là 192.600.427 đồng. Vì vậy ông Dương Đức Ch yêu cầu Tòa án buộc công ty Đ phải thanh toán số tiền trên cho ông Dương Đức Chuyên.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Về điều kiện thực hiện hợp đồng như ông Ch trình bày là đúng. Hiện Công ty chúng tôi còn nợ số tiền trên như ông Ch trình bày là 192.600.427 đồng. Công ty chấp nhận trả số tiền trên cho ông Ch.

Tuy nhiên, do trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ch có vi phạm tiến độ và làm hư hỏng một số vật liệu xây dựng nên có gây thiệt hại, theo biên bản xử lý vi phạm hợp đồng thì xác định mức thiệt hại là: 31.570.000đ, nhưng tại tòa hôm nay xác định lại mức thiệt hại lớn hơn nhiều so với số tiền tại biên bản xử lý vi phạm hợp đồng (145.994.441đ – gồm lãi ngân hàng do công ty vay tiền ngân hàng để xây dựng, doanh thu của công ty không có, lương cho cán bộ công nhân viên làm việc tại công trình). Đối với yêu cầu này công ty chỉ có giấy tờ trả lãi của ngân hàng, còn và giấy tờ thuế để tính doanh thu, bảng chấm công và trả lương .

Quá trình tố tụng đại diện cho công ty TNHH Đ yêu cầu ông Ch phải bồi thường cho công ty số tiền 145.994.441đồng.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị đơn xin rút yêu cầu này và chấp nhận trả nợ cho ông Dương Đức Ch.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là Công ty TNHH Đ có địa chỉ tại khối X, phường H, thành phố V, Nghệ An. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn: Căn cứ vào bản Quyết toán công trình xây dựng khách sạn Đ và nhà ở Hưng Dũng ngày 18/12/2018 giữa ông Dương Đức Ch và Công ty

TNHH Đ thì phía Công ty TNHH Đ còn phải thanh Toán cho ông Dương Đức Ch số tiền 362.600.428 đồng, đến thời điểm khởi kiện Công ty TNHH Đ còn nợ 192.600.427 đồng, phía bị đơn là Công ty TNHH Đ thừa nhận khoản nợ trên và đồng ý trả nợ. Như vậy, ông Dương Đức Ch khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Đ phải trả số nợ còn thiếu theo hợp đồng ký kết giữa hai bên với số tiền là 192.600.427 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Về phía bị đơn khai nại yêu cầu phía nguyên đơn là ông Dương Đức Ch phải thanh toán số tiền 145.994.441 đồng do phía ông Ch mặc dù đã bồi thường thiệt hại do chậm hợp đồng nhưng thiệt hại cụ thể lớn hơn trong biên bản xử lý vi phạm hợp đồng. Đối với khai nại này của Công ty TNHH Đ HĐXX thấy rằng tại phiên tòa phía bị đơn xin rút yêu cầu này nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Công ty TNHH Đ phải chịu 9.630.000 đồng (chín triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Dương Đức Ch số tiền 4.815.000 đồng (bốn triệu, tám trăm mười lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, ông Ch đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/ 0000648 ngày 26/09/2019.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 1 điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 4 điều 264, điều 266, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng điều 274, khoản 1 điều 275, điều 280 của Bộ luật dân sự 2015;

Điều 139, điều 141 và điều 144 Luật xây dựng năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 về quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo).

Áp dụng Luật thi hành án dân sự

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Đức Ch

Buộc Công ty TNHH Đ phải có trách nhiệm trả cho ông Dương Đức Chuyên số tiền: 192.600.427 đồng (một trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm ngàn, bốn trăm hai mươi bảy đồng).

Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Dương Đức Ch có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH Đ không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng Công ty TNHH Đ còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự

Về án phí: Buộc Công ty TNHH Đ phải chịu 9.630.000 đồng (chín triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Dương Đức Ch số tiền 4.815.000 đồng (bốn triệu, tám trăm mười lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, ông Ch đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/ 0000648 ngày 26/09/2019.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự, người đại diện của đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự, người đại diện của đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA